

**Thời Khóa Biểu Lớp**

Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Mã lớp thời khóa biểu: 18V6A1 (Số: 80); Ngành: CN Kỹ thuật hóa học - Khoa: Công nghệ

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 06/08/18

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Thứ	Mã HP	Ký hiệu	NL	Tên Học phần	G.viên	Tên G.viên	Tiết Học	Phòng	Tuần Học	
									1234567890123456789	
Thời Khóa Biểu Học Tập										
2	QP006	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	2	
2	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	3	
2	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	4	
2	QP006	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	2	
2	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	3	
2	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	4	
3	QP006	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	2	
3	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	3	
3	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	4	
3	QP006	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	2	
3	TN001	C05		Vi - Tích phân A1	00009	Oanh	-----67-----	115/B1	678901	5
3	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	3	
3	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	4	
4	QP006	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	2	
4	TN019	C01		Hóa học đại cương	00085	Mai	123-----	107/B1	678901	5
4	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	3	
4	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	4	
4	QP006	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----678-----	TTGDQP	2	
4	TN001	C05		Vi - Tích phân A1	00009	Oanh	-----67-----	103/B1	678901	5
4	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----678-----	TTGDQP	3	
4	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----678-----	TTGDQP	4	
4	SHCVHT	C10		Cổ vấn học tập sinh hoạt lớp	01807	Giao	-----9-----	102/A3	6	0
5	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	3	
5	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	4	
5	QP007	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	2	
5	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	3	
5	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	4	
5	QP007	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	2	
5	TN019	C01		Hóa học đại cương	00085	Mai	-----89----	104/C1	678901	5
6	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	3	
6	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	4	
6	QP007	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	2	
6	TN019	C01		Hóa học đại cương	00085	Mai	---45-----	107/B1	678901	5
6	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	3	
6	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	4	
6	QP007	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	2	
7	TN001	C05		Vi - Tích phân A1	00009	Oanh	123-----	103/KH	678901	5
7	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	3	
7	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	4	
7	QP007	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	2	
7	QP008	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	3	
7	QP009	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	4	
7	QP007	C01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	2	